

Bình Thuận, ngày 19 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình hành động của tỉnh Bình Thuận
về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18/7/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09/01/2011 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội;

Thực hiện Công văn số 2823/BTC-TTr ngày 03/3/2011 của Bộ Tài chính về việc triển khai công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2011 và giai đoạn 2011-2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1548/STC-QLNS ngày 18/4/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của tỉnh Bình Thuận về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Lưu: VT, KT, ĐTQH, VX, NC, TH.Vy.



**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH THỰC HÀNH
TIẾT KIỆM, CHỐNG LĂNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2011-2015**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: M15/QĐ-UBND
ngày 19/5/2011 của UBND tỉnh Bình Thuận)

A. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH:

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách, tiết kiệm chi tiêu công để tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân và ổn định an ninh, trật tự, an toàn xã hội.
- Tiếp tục ngăn chặn và đẩy lùi lãng phí đang diễn ra trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội hiện nay, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế - xã hội;
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và của công dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Làm căn cứ cho các cấp, các ngành xây dựng Chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành và từng cơ quan, đơn vị, tổ chức. Tăng cường công tác giám sát của các cơ quan, đoàn thể, của nhân dân.

**B. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM,
CHỐNG LĂNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2011-2015 CỦA TỈNH BÌNH THUẬN:**

**I. THỰC HIỆN VIỆC RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM
PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN QUY ĐỊNH CỦA LUẬT THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LĂNG PHÍ:**

Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình tiếp tục thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành; loại bỏ các quy định không phù hợp với yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các quy định không chặt chẽ, gây lãng phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản, lao động, thời gian lao động và tài nguyên thiên nhiên.

**II. TIẾP TỤC TỔ CHỨC HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT LUẬT THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LĂNG PHÍ VÀ CÁC VĂN BẢN LIÊN
QUAN:**

1. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các đoàn thể, tổ chức quần chúng có trách nhiệm tiếp tục tổ chức học tập, tuyên truyền, quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và quy định về

bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Từng cơ quan, đơn vị nhà nước xây dựng Chương trình hành động Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị và phò biển, quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức; nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

2. Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chương trình, vận động, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

3. Đài Phát thanh Truyền hình Bình Thuận, Báo Bình Thuận tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phò biển, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức thích hợp và có hiệu quả; nêu gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

III. HOÀN THIỆN HỆ THỐNG ĐỊNH MỨC, TIÊU CHUẨN, CHẾ ĐỘ LÀM CƠ SỞ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình tiếp tục thực hiện rà soát các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và tài sản công khác; khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên; có kế hoạch trình UBND, HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình tiếp tục thực hiện rà soát các định mức, tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản.

3. Việc sửa đổi, bổ sung định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật trong các lĩnh vực phải bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tế, tiến bộ khoa học, công nghệ và khả năng của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

IV. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI TẠO ĐIỀU KIỆN KIỂM TRA, GIÁM SÁT VIỆC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đồng thời, tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, đưa công tác công khai về tài chính, ngân sách thành nề nếp trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện công khai việc sử dụng ngân

sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao (nếu có); công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức.

3. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công khai trong các đơn vị thuộc phạm vi quản lý và kết quả giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gửi Sở Tài chính để tổng hợp định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh.

V. ĐẨY MẠNH CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC:

1. Các Sở, ngành tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, hoàn thiện quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các cơ quan đơn vị và địa phương. Đồng thời căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp, tập trung nguồn lực thực thi hiệu quả việc đơn giản hóa thủ tục hành chính.

2. Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện cải cách hành chính và đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn.

VI. KIỂM TRA, THANH TRA, XỬ LÝ VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Thanh tra Nhà nước, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong kế hoạch thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành hàng năm nhằm phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Công tác kiểm tra, thanh tra thực hành tiết kiệm chống lãng phí tập trung vào các lĩnh vực sau:

- a) Quản lý, sử dụng đất đai;
- b) Các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;
- c) Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng;
- d) Các Chương trình dự án Quốc gia;
- đ) Quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ, tài trợ của nước ngoài;
- h) Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại;
- i) Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng trang thiết bị làm việc;

Thanh tra nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại kỳ họp cuối năm.

3. Giám đốc các Sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình xử lý dứt điểm các vi phạm trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã phát hiện qua kiểm tra, thanh tra những năm qua;

b) Kịp thời xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động, tài nguyên thiên nhiên và việc xử lý các hành vi vi phạm đó;

c) Đối với trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền xử lý của UBND tỉnh thì đề xuất gửi Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xử lý kịp thời;

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC:

1. Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước:

Trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

a) Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm giải trình việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh thực hiện các cơ chế quản lý tài chính để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước; phối hợp với các ngành mở rộng và đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực sự nghiệp y tế, giáo dục...

Hàng năm kịp thời tham mưu UBND tỉnh thực hiện chủ trương của Chính phủ về chính sách tài khóa, tham mưu các văn bản về tiết kiệm chi thường xuyên; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm xe ô tô công, máy điều hòa nhiệt độ, trang thiết bị văn phòng, trong chi tiêu của các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách Nhà nước.

Phối hợp cùng các ngành rà soát, bảo đảm các điều kiện để thực hiện các chương trình mục tiêu theo đúng tiến độ quy định và có hiệu quả; tổ chức lồng ghép các chương trình có cùng tính chất, thực hiện trên cùng một địa bàn; giảm chi phí quản lý chương trình, chi phí trung gian, tập trung kinh phí chương trình cho đối tượng được thụ hưởng theo quy định.

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính rà soát các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tập trung bố trí ngân sách nhà nước cho

những nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm cần ưu tiên đã được cấp có thẩm quyền tuyển chọn và phê duyệt (trừ những nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải giao trực tiếp); không bô trí kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ chưa đủ thủ tục. Thực hiện đình chỉ và chuyển kinh phí của các đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai không đúng tiến độ, không có hiệu quả cho các đề tài, dự án khoa học và công nghệ khác có hiệu quả, cần đẩy nhanh tiến độ. Thu hồi nộp ngân sách nhà nước kinh phí sử dụng không đúng mục đích, sai chế độ quy định;

Thực hiện cơ chế đấu thầu tuyển chọn cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Riêng đối với các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí thì thực hiện theo cơ chế khoán kinh phí đối với phần kinh phí do ngân sách nhà nước cấp.

d) Năm 2011, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Sở Tài chính sắp xếp lại nhiệm vụ chi tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên của 9 tháng còn lại năm 2011 (trừ tiền lương và các khoản có tính chất lương, chi chế độ chính sách cho con người và khoản tiết kiệm 10% để tạo nguồn cài cách tiền lương theo kế hoạch đầu năm) trên địa bàn toàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo thực hiện việc tạm dừng mua sắm xe ô tô công, máy điều hòa nhiệt độ, trang thiết bị văn phòng, việc thực hiện tiết kiệm, không lãng phí trong chi tiêu của các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách Nhà nước năm 2011.

- Kho bạc Nhà nước thực hiện nghiêm việc kiểm soát chi theo chủ trương của Chính phủ về tiết kiệm chi.

- Người đứng đầu các cơ quan, địa phương, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sai phạm việc thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tạm dừng trong mua sắm xe ô tô công, máy điều hòa nhiệt độ, trang thiết bị văn phòng.

- Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán duyệt hạn chế các khoản tạm ứng, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, không tham mưu bô sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố ngoài dự toán đã giao đầu năm, trừ các công việc bức xúc không trì hoãn được như phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh, an ninh quốc phòng và các công việc cấp bách khác. Tăng cường quản lý theo đúng quy định của pháp luật đối với các khoản chi ngoài cân đối ngân sách nhà nước, việc vay và trả nợ ngân sách tỉnh năm 2011.

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện điều chỉnh, cắt giảm dự toán chi của đơn vị đối với những khoản ngân sách chưa được phân bổ. Việc bô sung ngân sách ngoài dự toán được giao phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; không bô sung kinh phí cho các cơ quan đơn vị ngoài dự toán đã giao đầu năm, trừ các công việc bức xúc không trì hoãn được như phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh, an ninh quốc phòng và các công việc cấp bách khác. Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với tất cả các cơ quan hành

chính; thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, bố trí, sắp xếp lại số phương tiện đi lại hiện có thuộc phạm vi quản lý của mình theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định, thực hiện điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu; đồng thời gửi báo cáo kết quả đến Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước khi tổ chức hội nghị, tổng kết, lễ kỷ niệm phải kết hợp các nội dung để nâng cao hiệu quả, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức không được sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để chi tiếp khách, quà biếu, quà tặng không đúng chế độ quy định.

- Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị 08/CT-UBND của UBND tỉnh ngày 08/3/2011 về tăng cường thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh năm 2011. Giao Sở Công thương kiểm tra và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công thương tình hình thực hiện tiết kiệm điện trên địa bàn theo quy định.

2. Quản lý đầu tư xây dựng:

Trong quản lý đầu tư xây dựng, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư phải:

a) Chống lãng phí trong đầu tư xây dựng là nội dung trọng tâm yêu cầu tất cả các cấp, các ngành phải thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị quản lý, phê duyệt, triển khai dự án đầu tư phải thực hiện đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư hiện hành của nhà nước, thực hiện đầu tư có tập trung, không dàn trải để bảo đảm yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xác định rõ trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân gây lãng phí trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư;

Người đứng đầu cơ quan quản lý đầu tư, cơ quan phê duyệt dự án đầu tư, đơn vị thực hiện dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước phải chịu trách nhiệm trước Chính phủ, trước pháp luật về tình trạng lãng phí xảy ra đối với công trình, dự án đầu tư do mình quản lý, phê duyệt và thực hiện;

b) Thực hiện việc rà soát lại danh mục dự án đầu tư trong kế hoạch, ra quyết định tạm đình chỉ hoặc đình chỉ dự án đầu tư không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chưa xác định rõ hoặc không có hiệu quả đầu tư, chưa cân đối đủ nguồn vốn, không đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định của Quy chế quản lý đầu tư xây dựng;

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư thực hiện nhiệm vụ trên, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

c) Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư hàng năm bảo đảm tập trung, tránh dàn trải và đúng thời gian quy định của pháp luật. Bố trí vốn đầu tư hàng năm của các địa phương phải bảo đảm nguyên tắc thứ tự ưu tiên như sau:

- Thanh toán trả nợ khôi lượng dự án của các năm trước và các dự án đã hoàn thành quyết toán vốn đầu tư, trả nợ vốn tín dụng ưu đãi, thu hồi những khoản đã ứng thực hiện những năm trước, bảo đảm đến hết năm xử lý dứt điểm

nợ đối với dự án đầu tư theo đúng Nghị quyết số 36/2004/QH11 ngày 3/12/2004 của Quốc hội về công tác đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn nhà nước;

- Bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA, các dự án cấp bách phòng, chống thiên tai, dịch bệnh phát sinh bất thường;

- Bố trí vốn cho các dự án đầu tư chuyển tiếp theo đúng tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Bố trí vốn cho các dự án khởi công mới khi có đủ điều kiện thủ tục đầu tư. Nghiêm cấm chuyển nguồn vốn đầu tư của dự án sử dụng vốn vay thành vốn ngân sách nhà nước cấp.

Trước 30 tháng 4 hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp các trường hợp phân bổ kế hoạch vốn đầu tư không đúng quy định (nếu có); thông nhất đề xuất báo cáo UBND tỉnh để có biện pháp xử lý.

(d) Sở Xây dựng có trách nhiệm:

- Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 21/2005/CT-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về công tác đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn nhà nước và chống lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng;

- Khẩn trương rà soát điều kiện năng lực của các chủ thể tham gia xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan kiểm định chất lượng xây dựng trên địa bàn Tỉnh, bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng.

đ) Năm 2011 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các chủ đầu tư: hoàn thành việc rà soát, báo cáo tiến độ tất cả các công trình, dự án sử dụng NSNN và trái phiếu Chính phủ năm 2011 theo chỉ đạo của UBND tỉnh để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh cắt, giảm, đình hoãn, giãn tiến độ thực hiện các dự án chưa cấp bách, dự án mới, dự án không có khả năng thực hiện do vướng mắc đền bù, giải tỏa để điều chuyển tập trung vốn cho các dự án quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2011.

3. Quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ:

a) Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm.

Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của mình tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ đang quản lý để bố trí sử dụng hợp lý, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định để bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Không cấp thêm đất, không bố trí xây dựng trụ sở làm việc khi chưa hoàn thành việc sắp xếp sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, diện tích đã có.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước tiếp tục thực hiện rà soát diện tích sử dụng đất được nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất để xác định giá trị quyền sử dụng đất tính vào giá trị tài sản của đơn vị. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm bảo toàn quỹ đất được giao, bảo đảm sử dụng đất đúng mục đích và chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện bố trí sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước theo nguyên tắc: thu hồi diện tích trụ sở làm việc sử dụng không đúng mục đích được giao để thực hiện điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu.

d) Giao Sở Tài nguyên Môi trường chủ trì phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ trên, đồng thời tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

4. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được giao quản lý các lĩnh vực liên quan đến tài nguyên thiên nhiên có trách nhiệm soát xét lại quy hoạch, kế hoạch quản lý, khai thác, sử dụng từng loại tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là các tài nguyên: đất, nước, rừng, khoáng sản để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; rà soát, trên cơ sở các quy định của Trung ương và thực tế tại địa phương, tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy chế, quy định về tái tạo, bảo vệ phát triển các nguồn tài nguyên thiên nhiên của tỉnh;

5. Đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ phải soát xét lại các quy định về đào tạo, quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; không để xảy ra tình trạng mất cân đối giữa đào tạo với sử dụng; tuyển dụng không phù hợp với nhu cầu sử dụng; sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không đúng với chuyên môn, ngành nghề được đào tạo, không phát huy hết năng lực, sở trường; lãng phí thời gian, nguồn lực lao động;

b) Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện có; thực hiện tinh giản biên chế đối với các cán bộ, công chức, viên chức không đủ năng lực, không đáp ứng được yêu cầu chuyên môn và vi phạm kỷ luật lao động; Phối hợp với Liên đoàn Lao động tinh tiếp tục phát động phong trào “Tám giờ làm việc có chất lượng, hiệu quả” trong cán bộ, công chức, viên chức; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật giờ giấc làm việc.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng chương trình đào tạo, sử dụng đội ngũ công nhân có trình độ tay nghề cao, nâng cao chất lượng lao động để áp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong nước và ngoài nước;

d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước phải tăng cường việc giám sát thực hiện các quy chế, nội quy về kỷ luật lao động, đặc biệt là các quy định về sử dụng thời gian lao động;

6. Quản lý, sử dụng vốn và tài sản tại công ty nhà nước:

a) Các doanh nghiệp nhà nước căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của Nhà nước xây dựng, ban hành các cơ chế, quy chế, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ để quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được Nhà nước giao;

b) Thực hiện kiểm toán bắt buộc và công khai tài chính trong các doanh nghiệp nhà nước; phát hiện kịp thời, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi gây lãng phí vốn, tài sản, lao động, tài nguyên thiên nhiên;

c) Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường giám sát đối với các doanh nghiệp nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực được Nhà nước giao; giám sát việc thực hiện trách nhiệm của đại diện Chủ sở hữu tại doanh nghiệp nhà nước trong việc quyết định đầu tư, bảo lãnh vay, phê duyệt chủ trương mua, bán, vay, cho vay, thuê và cho thuê theo thẩm quyền đã được quy định tại Nghị định số 132/2005/NĐ-CP về thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu nhà nước đối với công ty nhà nước; giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế ký kết trong đầu tư xây dựng, sản xuất - kinh doanh và chi phí quản lý doanh nghiệp của công ty nhà nước.

7. Đối với sản xuất và tiêu dùng của nhân dân:

a) Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc, trái phiếu xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội; các phong trào đền ơn đáp nghĩa.

- Triển khai cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng; các thôn, xóm, ấp, bản, làng, cụm dân cư; tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí. Phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí thành nội dung xem xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và thành viên của mỗi tổ chức.

b) Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ triển khai quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội và Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ văn hóa Thể thao và Du Lịch quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương tốt và tạo dư luận xã hội, lên án, phê phán các hành vi vi phạm quy chế của Nhà nước về việc cưới, việc tang và lễ hội.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 cụ thể của ngành, địa phương mình. Trong Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của mỗi cấp, mỗi ngành, bên cạnh việc triển khai thực hiện tốt Chương trình của tỉnh, cần xác định một số nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý để tập trung chỉ đạo quyết liệt; quy định cụ thể thời hạn thực hiện và hoàn thành; phân công người chịu

trách nhiệm từng khâu công việc; hàng quý kiểm điểm, gửi Sở Tài chính báo cáo tình hình thực hiện để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, trên cơ sở đó thông báo công khai kết quả thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của các Sở, ban, ngành, địa phương; xử lý các trường hợp vi phạm.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tinh và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể của Sở, ban, ngành, địa phương minh hàng quý gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tinh để báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 05 của tháng đầu quý sau, báo cáo năm trước ngày 05 tháng 9 hàng năm.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của UBND tinh định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tinh theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



*Lê Tiến Phương